TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**
Số: 53/2021/QĐST- HNGĐ	*Gia Bình, ngày 23 tháng 3 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021, giữa:

- ***Nguyên đơn***: Anh Phạm Đình T, sinh năm: 1988.
Nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện Gi, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1988.
(Nơi đăng ký HKTT: Thôn G, xã C, huyện Gi, tỉnh Bắc Ninh).
Nơi cư trú: Thôn V, xã Th, huyện Gi, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Thị D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Thị D tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Thị D đều thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Đình Gia H, sinh ngày 12/10/2013 cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Dung có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Thị D đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng khoán tại địa phương:* Anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Thị D đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Thị D đều thỏa thuận anh Phạm Đình T tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2015/0002011 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình; anh Phạm Đình T được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Gia Bình;
- Chi cục THA huyện Gia Bình;
- UBND xã Cao Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam